

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v hoàn thuế GTGT đối với dự án
đầu tư

Bình Định, ngày tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Kurz Việt Nam.

Cục Thuế tỉnh Bình Định nhận được công văn số 005/KVN-FIN ngày 05/9/2023 của Công ty TNHH Kurz Việt Nam (gọi KVN) V/v hỏi về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư.

Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư:

- Căn cứ khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP) quy định về hoàn thuế đối với dự án đầu tư:

“2. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế đối với dự án đầu tư như sau:

a) Cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định của Luật Đầu tư tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và dự án đầu tư xây dựng nhà để bán, dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng riêng đối với dự án đầu tư và phải bù trừ số thuế giá trị gia tăng đầu vào của dự án đầu tư với số thuế giá trị gia tăng phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có). Sau khi bù trừ nếu số thuế giá trị gia tăng đầu vào lũy kế của dự án đầu tư chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.

...

- Căn cứ công văn số 944/TCT-CS ngày 01/4/2021 của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế GTGT:

“Khi kết thúc giai đoạn đầu tư để chuyển sang giai đoạn sản xuất kinh doanh mà còn số thuế GTGT đầu vào phát sinh trong giai đoạn đầu tư chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên, thì trên tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) tại kỳ tính thuế kết thúc giai đoạn đầu tư phải thực hiện kê khai vào chỉ tiêu “Thuế GTGT đầu vào còn lại của dự án đầu tư đề nghị hoàn”. Trường hợp trên tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) tại kỳ tính thuế kết thúc giai đoạn đầu tư chưa kê khai chỉ tiêu “Thuế GTGT đầu vào còn lại của dự án đầu tư đề nghị hoàn” thì thực hiện kê khai bổ sung theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp khi kết thúc giai đoạn đầu tư để chuyển sang giai đoạn sản xuất kinh doanh thì tại kỳ tính thuế kết thúc giai đoạn đầu tư quý 4/2023 trên tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư (mẫu 02/GTGT) KVN đã dừng khấu trừ, có kê khai vào chỉ tiêu [30] “Thuế GTGT đề nghị hoàn” thì về thủ tục kê khai, KVN được lập thủ tục đề nghị hoàn thuế mà không phụ thuộc vào tờ khai quý 4/2023 được nộp sau thời gian dự án đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Trường hợp trong giai đoạn đầu tư theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tháng 9 và quý 4/2023, KVN có phát sinh doanh thu từ dự án đầu tư như: xuất hàng mẫu, xuất bán - thành phẩm, thành phẩm ra nước ngoài để kiểm tra chất lượng thì KVN không được hoàn số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư trên tờ khai thuế GTGT mẫu 02/GTGT kể từ ngày phát sinh các loại doanh thu nêu trên.

Trường hợp khi kết thúc giai đoạn đầu tư chuyển sang giai đoạn sản xuất kinh doanh, KVN sẽ nộp tờ khai thuế GTGT mẫu 01/GTGT cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì số thuế GTGT đầu vào của giai đoạn đầu tư mà KVN đã dừng khấu trừ có kê khai vào chỉ tiêu [30] “Thuế GTGT đề nghị hoàn” trên tờ khai 02/GTGT tại quý 4/2023 thì về thủ tục kê khai, KVN được lập thủ tục đề nghị hoàn thuế mà không phụ thuộc vào việc đã nộp tờ khai 01/GTGT (kể cả có hoàn thuế trên tờ khai 01/GTGT).

2. Về lập hóa đơn đối với hàng mẫu xuất, linh kiện và công cụ dụng cụ đi nước ngoài:

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp từ tháng 9/2023, KVN có kế hoạch chạy thử máy móc thiết bị tại dự án đầu tư để tạo sản phẩm mẫu. Sản phẩm mẫu sẽ được gửi đi cho các đối tác ngoài Việt Nam với mục đích đánh giá, kiểm tra chất lượng sản phẩm mẫu, không thu tiền hoặc có thu tiền từ doanh thu xuất khẩu và các sản phẩm này sẽ không nhập khẩu trở lại Việt Nam. Và, trong giai đoạn xây dựng đầu tư, KVN có nhập mua máy móc thiết bị chính, linh kiện và công cụ dụng cụ phụ đi kèm máy móc thiết bị chính (cụ thể, các linh kiện, công cụ dụng cụ phụ này được dùng để hỗ trợ việc vận chuyển, lắp đặt máy móc thiết bị chính) từ nhà cung cấp nước ngoài. Sau khi hoàn thành lắp đặt máy móc thiết bị chính, KVN có thể sẽ phải xuất trả nhà cung cấp nước ngoài các linh kiện, công cụ dụng cụ phụ theo yêu cầu của nhà cung cấp thì KVN phải lập hóa đơn đối với hàng mẫu cũng như các linh kiện, công cụ dụng cụ mượn từ nhà cung cấp nước ngoài.

Trường hợp KVN có xuất hóa đơn để xuất trả nhà cung cấp nước ngoài linh kiện, công cụ dụng cụ phụ theo yêu cầu của nhà cung cấp thì không xem là phát sinh doanh thu từ dự án đầu tư.

Cục Thuế tỉnh Bình Định trả lời Công ty TNHH Kurz Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng KK, TTKT2, NVDTPC, KTNB;
- Website Cục Thuế Bình Định;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Ngọc Sơn